

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày 25-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Tân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Lương Thành;

2/ Bà Lương Thị Kim Anh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Xuân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022 ngày 15 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ THANH T**, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1998, tại tỉnh QN; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thị xã ĐB, tỉnh QN; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê T và bà Nguyễn Thị Thanh N, chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 14/7/2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 23/7/2021, đến ngày 08/12/2021 chuyển sang bảo lãnh, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Khối T, phường Đc, thị xã ĐB, tỉnh QN (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Cao Th, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Thôn GN 2, xã HP, huyện H V, thành phố Đ (vắng mặt);

+ Ông Trần Văn L, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Khối N, phường Đ, thị xã ĐB, tỉnh QN(vắng mặt);

+ Ông Huỳnh Đình T, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Khối T, phường Đ, thị xã Đ B, tỉnh QN(vắng mặt);

+ Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Khối NT, phường ĐA, thị xã ĐB, tỉnh QN(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh T và chị Nguyễn Thị Thùy Tr quen biết tình cảm từ tháng 6 năm 2019. Trong khoảng thời gian quen nhau, chị Tr cho Lê Thanh T mượn 02 điện thoại di động Iphone 12 Promax, 01 xe mô tô Vespa màu trắng BKS 92D1-425.14 để T sử dụng nhưng T tự ý mang các tài sản trên đi cầm lấy tiền tiêu xài cá nhân và không có khả năng trả lại cho chị Tr. Chị Tr nhiều lần yêu cầu nhưng T không trả lại các tài sản trên nên chị Tr trình báo cơ quan Công an. Tại cơ quan Công an, Lê Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau:

- Lần 1: Một ngày trong tháng 4/2021 (không nhớ rõ ngày cụ thể), tại nhà chị Tr, Lê Thanh T được chị Tr cho mượn điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng để chơi game, T sử dụng điện thoại của chị Tr chơi game đến sáng hôm sau thì hết tiền trong tài khoản nên nảy sinh ý định cầm điện thoại của Tr lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện hành vi, T nhờ bạn Nguyễn Xuân T1 chở T đến cửa hàng điện thoại Th (gần ngã ba Tứ Câu, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang do anh Nguyễn Cao Th làm chủ) còn T1 đi về, T gặp anh Th cầm điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng của chị Tr cho anh Th được tổng cộng 21.000.000 đồng, trong đó T nhận trực tiếp từ anh Th 20.000.000 đồng, T nhờ anh Th chuyển 850.000 đồng vào tài khoản bà Nguyễn Thị C là chủ nhà nghỉ Như Ý để trả tiền phòng và trả 150.000 đồng tiền taxi giúp mình, số tiền còn lại T tiêu xài cá nhân. Sau khi thấy T không đến chuộc lại tài sản nên anh Th đã bán lại điện thoại này cho 01 khách hàng không rõ lai lịch, địa chỉ.

- Lần 2: Một ngày trong tháng 5/2021 (không nhớ rõ ngày cụ thể), tại nhà chị Tr, Lê Thanh T được chị Tr cho mượn xe máy Vespa màu trắng BKS 92D1-425.14 để đi lại. Sau đó T sử dụng xe này đến khách sạn Tân Khang (thuộc phường Đ, thị xã Đ B) cùng Trần Văn L (tức Sín) thuê phòng nghỉ, sử dụng ma túy. Do dịch Covid-19 nên nhà nghỉ yêu cầu khách trả phòng, lúc này T không có tiền trả tiền phòng nên nảy sinh ý định cầm xe Vespa của chị Tr để lấy tiền tiêu xài. T và Lợi đến nhà anh Huỳnh Đình T2 cầm xe Vespa của chị Tr được tổng cộng 7.000.000 đồng, số tiền này T tiêu xài cá nhân hết. Khi cơ quan Công an làm việc, anh T2 đã giao nộp xe trên cho cơ quan Công an.

- Lần 3: Tối ngày 02/7/2021, tại nhà Lê Thanh T (thuộc thôn T, xã Đ, thị xã Đ B), T được chị Nguyễn Thị Thùy Tr cho mượn điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng để nghe nhạc, chơi game, sau đó sang nhà bạn là Phạm Thanh D gần nhà T chơi, sử dụng ma túy rồi về lại nhà mình và tiếp tục dùng điện thoại của chị T chơi game, khi chơi game hết tiền trong tài khoản thì T nảy sinh ý định cầm điện thoại của chị Tr

để lấy tiền tiêu xài. T liên lạc với anh Nguyễn Hữu H cầm điện thoại Iphone 12 Promax cho anh H thì anh H đồng ý, sau đó T nhờ anh Lê Phước D là xe ôm mang điện thoại trên đến chỗ anh H, anh H xem điện thoại và đồng ý cầm điện thoại cho T tổng cộng 20.000.000 đồng. Số tiền này T tiêu xài cá nhân hết. Khi cơ quan Công an làm việc, anh Hiệp đã giao nộp điện thoại trên cho cơ quan Công an.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 54/HĐ.ĐG ngày 20/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã DB xác định:

- 02 điện thoại Iphone 12 Promax 128Gb, màu vàng thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 20.000.000 đồng/cái;

- 01 xe mô tô Vespa màu trắng BKS 92D1-425.14 thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 32.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 72.000.000 đồng (bảy mươi hai triệu đồng).

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an thị xã DB đã tạm giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, không gắn sim; 01 xe máy hiệu Vespa màu trắng hồng BKS 92D1-425.14 - đều là tài sản của chị Nguyễn Thị Thùy Tr cho T mượn sau đó T đem đi cầm cố - hiện Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị Tr là phù hợp;

- Thu giữ của Lê Thanh T 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A8 màu đen gắn sim số 0768548588, 01 điện thoại di động Mobell M269 màu đỏ có gắn sim - qua điều tra xác định không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lê Thanh T là phù hợp;

- Thu giữ của Lê Thanh T 01 quạt lửa màu xanh hiệu viva; 01 túi ni lông kích thước 1x2cm cắt 01 đầu bên trong dính chất bột màu trắng; 02 đầu ống ráy tai có dính chất bẩn ở đầu bông - qua điều tra xác định đây là các đồ vật liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Thanh T nên Cơ quan điều tra chuyển Công an thị xã Điện Bàn xử lý theo quy định là phù hợp.

* Về dân sự

- Chị Nguyễn Thị Thùy Tr đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, 01 xe máy hiệu Vespa màu trắng hồng BKS 92D1-425.14, Lê Thanh T bồi thường cho chị Tr số tiền 20.000.000 đồng, chị Tr không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

- Lê Thanh T đã bồi thường cho anh Huỳnh Đình T2 7.000.000 đồng, anh T2 không có yêu cầu gì thêm.

- Lê Thanh T đã bồi thường cho anh Nguyễn Hữu H 20.000.000 đồng, anh H không có yêu cầu gì thêm.

* Những vấn đề liên quan đến vụ án

- Trần Văn L đã có hành vi cùng Lê Thanh T đi cầm xe Vespa BKS 92D1-425.14 của chị Tr, tuy nhiên do Lợi thấy rằng T hay sử dụng xe này và nghĩ T cầm xe là có sự đồng ý của chị Tr, do vậy Cơ quan điều tra không xử lý đối với L là phù hợp.

- Các anh Huỳnh Đình T2, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Cao Th, Lê Phước D không biết tài sản T đem đi cầm là do Tr cho T mượn nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

- Bà Nguyễn Thị C - chủ nhà nghỉ Như Ý không biết tiền anh Th chuyển vào tài khoản của mình là tiền thu lợi bất chính nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

- Lê Thanh T, Trần Văn L, Phạm Thanh D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ cho Công an thị xã ĐB xử lý hành chính là phù hợp.

- Huỳnh Đình T2 cầm xe Vespa BKS 92D1-425.14 khi không có giấy tờ, nhưng anh Tâm không đăng ký kinh doanh nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

- Lê Thanh T chơi game trực tuyến tại phần mềm "g88.vin", hiện phần mềm này đã bị gỡ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn truy tố bị cáo Lê Thanh T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 24 – 30 tháng tù.

Về dân sự: Bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐB, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình

sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ được, Kết luận định giá tài sản số 54/HĐ.ĐG ngày 20/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 7 năm 2021, Lê Thanh T đã được chị Nguyễn Thị Thùy Tr cho mượn 02 điện thoại Iphone 12 (01 lần T mượn tại nhà chị Tr, 01 lần T mượn tại nhà T) và 01 xe máy Vespa BKS 92D1-425.14 (T mượn tại nhà chị Tr) có tổng giá trị 72.000.000 đồng để sử dụng nhưng T đã tự ý mang đi cầm nhưng không được sự đồng ý của chị Tr để lấy tiền tiêu xài cá nhân dẫn đến không có khả năng trả các tài sản này cho chị Tr.

Do đó, hành vi của bị cáo Lê Thanh T đã phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” với tình tiết định khung “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã DB đã truy tố.

[3] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; là thanh niên tuổi đời còn trẻ nhưng lại lười lao động, sa ngã vào con đường ma túy, nghiện game, vì muốn có tiền tiêu xài để thỏa mãn các nhu cầu cá nhân, mà bị cáo lợi dụng sự quen biết tình cảm với bị hại, được bị hại tin tưởng giao tài sản và bị cáo bất chấp pháp luật xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm, HĐXX cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 2 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt. Do đó, HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nên HĐXX không xem xét.

[7] Các vấn đề khác:

- Bị cáo đã bồi thường cho anh Huỳnh Đình T2 số tiền 7.000.000 đồng và anh Nguyễn Hữu H 20.000.000 đồng; anh T2 và anh H không có yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

- Đối với Trần Văn L đã có hành vi cùng bị cáo đi cầm xe Vespa BKS 92D1-425.14 của chị T, Lợi nghĩ T cầm xe là có sự đồng ý của chị T, do vậy không có đủ cơ sở xử lý đối với L là phù hợp.

- Các anh Huỳnh Đình T2, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Cao Th, Lê Phước D không biết tài sản T đem đi cầm là do T cho T mượn nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

- Bà Nguyễn Thị C - chủ nhà nghỉ Như Ý không biết tiền anh Th chuyển vào tài khoản của mình là tiền thu lợi bất chính nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

- Lê Thanh T, Trần Văn L, Phạm Thanh D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ cho Công an thị xã ĐB xử lý hành chính là phù hợp.

- Huỳnh Đình T2 cầm xe Vespa BKS 92D1-425.14 khi không có giấy tờ, nhưng anh T2 không đăng ký kinh doanh nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

- Lê Thanh T chơi game trực tuyến tại phần mềm "g88.vin", hiện phần mềm này đã bị gỡ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý.

[8] Tại phiên tòa, HĐXX chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ đi 04 (bốn) tháng 28 (hai mươi tám) ngày tạm giữ, tạm giam trước.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Đội Tổng hợp Công an Điện Bàn;
- Phòng HSNV Sở Tư Pháp Q Nam;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tân

